

KẾ HOẠCH

Phát động phong trào nông dân xây dựng vườn chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2020 – 2023

Ngày 27/6/2018, Uỷ ban nhân dân tỉnh Nghệ An ban hành Kế hoạch số 410/KH-UBND về xây dựng vườn chuẩn nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018-2020.

Căn cứ vào Kế hoạch của UBND tỉnh, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh đã chủ động triển khai và đã được cán bộ, hội viên, nông dân trong toàn tỉnh hưởng ứng khá tích cực, đạt kết quả bước đầu đáng phấn khởi. Để phát huy vai trò của các cấp hội nông dân trong xây dựng nông thôn mới, nâng cao hiệu quả kinh tế vườn gắn với xây dựng cảnh quan môi trường nông thôn, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh ban hành kế hoạch phát động phong trào nông dân xây dựng vườn chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2020 – 2023, gồm các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU CHUNG

- Tạo chuyển biến căn bản trong nhận thức của cán bộ, hội viên, nông dân về ý nghĩa, lợi ích của việc xây dựng vườn chuẩn, từ đó động viên cán bộ, hội viên tích cực, tự giác thực hiện phong trào.

- Tăng thu nhập cho hộ gia đình nông dân từ kinh tế vườn hộ; góp phần xây dựng cảnh quan môi trường nông thôn xanh - sạch - đẹp, hài hoà, giữ gìn và phát huy vẻ đẹp yên bình của làng quê.

- Nâng cao vai trò trách nhiệm của tổ chức hội nông dân, tính thiết thực của phong trào nông dân trong xây dựng nông thôn mới.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

- Đến hết năm 2020, mỗi cơ sở hội chỉ đạo xây dựng được ít nhất 01 vườn chuẩn nông thôn mới.

- Đến hết năm 2023, mỗi chi hội xây dựng được ít nhất 01 vườn chuẩn nông thôn mới.

III. TIÊU CHÍ VƯỜN CHUẨN

Căn cứ Quyết định số 482/QĐ-SNN-VPĐP ngày 29/6/2018 của Sở NN và PTNT tỉnh Nghệ An về việc ban hành Bộ tiêu chí xây dựng Vườn chuẩn Nông thôn mới áp dụng trên địa bàn tỉnh Nghệ An, giai đoạn 2018 – 2020, gồm những tiêu chí sau:

1. Tiêu chí 1: Quy hoạch và thực hiện Quy hoạch.

1.1. Có bản vẽ hoặc sơ đồ quy hoạch – thiết kế vườn hộ được UBND xã thẩm định và chấp nhận – Đạt.

1.2. Thực hiện đúng bản vẽ quy hoạch – thiết kế được UBND xã thẩm định và chấp nhận – Đạt.

2. Tiêu chí 2: Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật.

Có hệ thống tưới, tiêu khoa học và ít nhất có áp dụng một trong các ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ tiên tiến khác vào sản xuất, tiêu thụ, bảo quản và chế biến – Đạt.

3. Tiêu chí 3: Sản phẩm từ vườn.

3.1. Sản phẩm hàng hoá đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm – Đạt.

3.2. Giá trị sản phẩm thuộc nhóm sản phẩm nông nghiệp hàng hoá chủ lực của xã chiếm tỷ lệ tối thiểu 50% tổng giá trị sản phẩm từ vườn – Đạt.

4. Tiêu chí 4: Môi trường – Cảnh quan.

4.1. Tỷ lệ hàng rào xanh (tối thiểu hàng rào phía trước) $\geq 80\%$. Nếu đã được đầu tư kiên cố bằng tường xây hoặc hàng rào sắt, gỗ vẫn đảm bảo mỹ quan thì giữ nguyên thiết kế trồng cây xanh hợp lý đảm bảo mỹ quan.

4.2. Tỷ lệ cây xanh trong diện tích đất ở của hộ gia đình $\geq 20\%$.

4.3. Đối với hộ có chuồng trại chăn nuôi thì phải đảm bảo đúng quy cách kỹ thuật, đảm bảo vệ sinh môi trường (có sử dụng bể biogas hoặc chế phẩm sinh học; đảm bảo vệ sinh môi trường...) – Đạt.

4.4. Có hệ thống mương thoát nước thải đảm bảo vệ sinh, không ô nhiễm môi trường – Đạt.

4.5. Chất thải rắn hộ gia đình trước khi tập kết tại điểm thu gom phải được phân loại – Đạt.

5. Tiêu chí 5: Thu nhập

5.1. Thu nhập trên cùng một đơn vị diện tích đối với cây trồng trong vườn ≥ 5 lần so với thu nhập từ trồng lúa trong xã.

5.2. Tổng thu nhập tối thiểu từ kinh tế vườn trong 1 năm (bao gồm tất cả các sản phẩm từ: Trồng troi, chăn nuôi, nuôi trồng thuỷ sản,...):

a. Đối với vườn có diện tích từ 500 m^2 đến dưới 1.000 m^2 ≥ 30 triệu/năm

b. Đối với vườn có diện tích $1.000 \text{ m}^2 - 2.000 \text{ m}^2$ ≥ 40 triệu/năm

c. Đối với vườn có diện tích $2.000 \text{ m}^2 - 3.000 \text{ m}^2$ ≥ 80 triệu/năm

d. Đối với vườn có diện tích 3.000 m^2 trở lên ≥ 100 triệu/năm

IV. GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền sâu rộng trong toàn thể cán bộ, hội viên, nông dân về chủ trương xây dựng vườn chuẩn nông thôn mới

a. Nội dung tuyên truyền

- Bộ tiêu chí xây dựng vườn chuẩn nông thôn mới (ban hành kèm theo Quyết định số 482/QĐ- SNN- VPDP, ngày 29/6/2018 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

- Kế hoạch của Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh Nghệ An về phát động phong trào nông dân xây dựng vườn chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2020 – 2023.

- Lợi ích của việc xây dựng vườn chuẩn nông thôn mới. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong xây dựng vườn chuẩn nông thôn mới.

- Các mô hình điển hình xây dựng vườn chuẩn, kinh nghiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

b. Hình thức tuyên truyền

- Tuyên truyền thông qua các cuộc sinh hoạt chi hội, tổ hội, các cuộc họp, hội nghị liên quan.

- Phối hợp các cơ quan báo chí, hệ thống truyền thanh xã; thông qua Trang thông tin điện tử Hội Nông dân tỉnh; mạng xã hội...

- Gắn việc tuyên truyền với việc vận động, hướng dẫn để hội viên, nông dân nhận thức rõ vai trò chủ thể của mình, từ đó tự giác, quyết tâm thực hiện phong trào.

2. Triển khai xây dựng mô hình vườn chuẩn

2.1. Hội nông dân cấp huyện

- Báo cáo cấp uỷ xin chủ trương triển khai; đề nghị chính quyền, các ban ngành phối hợp tạo điều kiện để triển khai thực hiện ở cơ sở.

- Ban hành văn bản yêu cầu mỗi cơ sở khảo sát, lựa chọn ít nhất một vườn để xây dựng vườn chuẩn (hộ gia đình được lựa chọn để xây dựng mô hình phải là hộ có quyết tâm cao, có kiến thức làm vườn; hiện trạng vườn đảm bảo các yếu tố cơ bản có thể cải tạo, xây dựng, sớm trở thành vườn chuẩn).

- Phân công cán bộ trực tiếp kiểm tra, thẩm định hiện trạng vườn của các hộ đăng ký xây dựng vườn chuẩn; đánh giá tính khả thi của mô hình.

- Tổ chức hội nghị cấp huyện, thành phần gồm chủ tịch, phó chủ tịch hội nông dân cấp xã, hộ gia đình được chọn xây dựng mô hình vườn chuẩn để quán triệt, triển khai thực hiện; tập huấn kiến thức kinh tế vườn, cải tạo, xây dựng vườn chuẩn nông thôn mới; tổ chức tham quan mô hình vườn chuẩn trong hoặc ngoài tỉnh. Nội dung trọng tâm cần tập huấn gồm:

+ Bộ tiêu chí vườn chuẩn ban hành theo Quyết định số 482/QĐ-SNN-VPĐP, ngày 29/6/2018 của Sở Nông nghiệp&PTNT

+ Kế hoạch của Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh Nghệ An về phát động phong trào nông dân xây dựng vườn chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2020 – 2023

+ Kế hoạch của Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp huyện.

+ Các bước xây dựng vườn chuẩn (khảo sát, đánh giá hiện trạng, lên ý tưởng, xây dựng phương án quy hoạch, tư vấn hoàn chỉnh quy hoạch, dự toán kinh phí, tổ chức thực hiện...)

+ Giới thiệu mô hình tiêu biểu (phương pháp, cách làm, kinh nghiệm tổ chức thực hiện...)

2.2. Hội nông dân cấp xã

- Báo cáo, tham mưu cấp uỷ có chủ trương chỉ đạo, UBND xã có cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích phong trào. Tham mưu đề nghị UBND cấp xã thành lập ban vận động xây dựng vườn chuẩn; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng

thành viên để vận động, hướng dẫn các hộ dân đăng ký xây dựng vườn chuẩn nông thôn mới.

- Tổ chức họp ban chấp hành, các chi hội trưởng để quán triệt chủ trương, bàn kế hoạch triển khai cụ thể.

- Chỉ đạo các chi hội tổ chức sinh hoạt thông qua chủ trương xây dựng vườn chuẩn, tiêu chí vườn chuẩn; tuyên truyền về ích lợi của việc xây dựng vườn chuẩn (để nâng cao thu nhập cho chính người dân; tạo cảnh quan đẹp, môi trường trong lành nơi người dân sinh sống từ đó góp phần xây dựng làng quê xanh sạch, đẹp; tạo niềm vui trong cuộc sống của mỗi người, mỗi nhà...)

- Phát động nông dân đăng ký xây dựng vườn chuẩn.

- Hướng dẫn các hộ đăng ký đánh giá thực trạng vườn của gia đình, xây dựng ý tưởng sắp xếp, bố trí lại vườn của gia đình mình theo hướng vườn chuẩn nông thôn mới (vẽ phác thảo ý tưởng trên trích lục thửa đất của gia đình)

- Phân công cán bộ phối hợp với cán bộ tư vấn (lựa chọn người có kinh nghiệm, có kiến thức làm vườn tốt) trực tiếp góp ý hoàn thiện sơ đồ quy hoạch vườn đảm bảo đạt hiệu quả sử dụng đất cao nhất, cảnh quan, môi trường đẹp, thông thoáng, các loại cây trồng, vật nuôi phát triển tốt nhất. Cụ thể cần tập trung :

+ Cách phân khu chức năng;

+ Hướng bố trí các công trình cấu trúc cơ bản trong vườn (lối đi, hệ thống tưới, mương thoát nước..)

+ Hướng lựa chọn cây trồng, nhất là cây trồng chủ lực, cây lâu năm...

+ Hướng bố trí lại chuồng trại chăn nuôi, công trình vệ sinh (chuồng trại chăn nuôi cách nhà ở, công trình cấp nước tối thiểu 5 m và không nên ở phía trước nhà ở; tránh ảnh hưởng xấu đến cộng đồng...)

+ Giúp vẽ quy hoạch vườn chuẩn. Đề nghị UBND xã xác nhận quy hoạch thiết kế vườn.

- Đề xuất hỗ trợ nguồn lực xây dựng vườn chuẩn; vận động hội viên giúp nhau xây dựng vườn chuẩn.

- Kiểm tra, đôn đốc, tổ chức các hình thức thi đua, khen thưởng.

3. Triển khai rộng rãi phong trào trong toàn thể cán bộ, hội viên, nông dân.

Trên cơ sở kết quả xây dựng mô hình vườn chuẩn, các cấp hội phát động sâu rộng trong toàn thể cán bộ, hội viên, nông dân phong trào xây dựng vườn chuẩn nông thôn mới để đến hết năm 2023, mỗi chi hội nông dân có ít nhất một vườn chuẩn nông thôn mới. Những đơn vị hoàn thành xây dựng mô hình sớm, đạt kết quả tốt, hội viên, nông dân có nhận thức và quyết tâm cao thì chủ động sơ kết, rút kinh nghiệm, triển khai trên diện rộng. Phấn đấu vận động tất cả các gia đình hội viên có hoạt động cải tạo, xây dựng vườn theo hướng vườn chuẩn nông thôn mới.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh

- Báo cáo Thường trực Tỉnh uỷ, đề xuất UBND tỉnh cấp kinh phí xây dựng mỗi huyện ít nhất một mô hình vườn chuẩn để rút kinh nghiệm chỉ đạo nhân rộng;

- Có văn bản gửi các huyện thành thị uỷ đề nghị phối hợp chỉ đạo triển khai phong trào.

- Đưa kết quả thực hiện chỉ tiêu xây dựng vườn chuẩn vào tiêu chí đánh giá công tác Hội và phong trào nông dân hàng năm.

2. Ban Thường vụ hội nông dân các huyện, thành, thị

- Căn cứ vào kế hoạch của Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện ở đơn vị mình cho phù hợp và chủ động phối hợp với các cấp, các ngành để tổ chức triển khai thực hiện một cách có hiệu quả, tạo được phong trào thi đua sôi nổi ở địa phương.

- Tham mưu cấp uỷ có chủ trương giao nhiệm vụ cho tổ chức hội nông dân tổ chức thực hiện; chỉ đạo UBND cấp huyện, các cấp, các ngành phối hợp, tạo điều kiện để phong trào triển khai có hiệu quả.

- Định kỳ 06 tháng, 01 năm tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả thực hiện gửi về Hội Nông dân tỉnh (qua Ban Kinh tế xã hội).

Giao Ban Ban Kinh tế - Xã hội chủ trì phối hợp với các ban, Văn phòng và Trung tâm hỗ trợ nông dân và giáo dục nghề nghiệp đôn đốc, hướng dẫn triển khai Kế hoạch; định kỳ tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh hội về tình hình, kết quả triển khai./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ TW Hội (để báo cáo)
- Thường trực Tỉnh uỷ (để b/c)
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Nông nghiệp và PTNT (để p/h);
- Các đồng chí UVBCH HND tỉnh;
- Các ban, VP, TrT Hội Nông dân tỉnh;
- Hội nông dân 21 huyện, thành, thị;
- Lưu VT.



Nguyễn Quang Tùng